



HƯỚNG ĐẾN BIÊN SOẠN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA VỀ TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM VĂN HỌC QUỐC NGŨ NAM BỘ

TRẦN VĂN TRỌNG *

Tóm tắt: Văn học quốc ngữ Nam Bộ cơ bản đã được phục dựng về diện mạo và những đặc điểm nổi bật cũng như những đóng góp cho quá trình hình thành và phát triển của nền văn học viết bằng chữ quốc ngữ thế kỷ XX. Việc nghiên cứu, biên soạn các loại công trình tra cứu về văn học quốc ngữ nói chung và về tác giả và tác phẩm nói riêng ở Nam Bộ là một công việc có ý nghĩa và đóng góp. Bài viết tập trung làm rõ một số nội dung chính: tổng quan về tình hình nghiên cứu, biên soạn; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn mục từ và đưa ra cấu trúc vi mô của mục từ trong công trình.

Từ khóa: Văn học quốc ngữ Nam Bộ, từ điển bách khoa, mục từ, bảng mục từ, cấu trúc vĩ mô, cấu trúc vi mô.

Abstract: The literature presented by Quốc ngữ in Southern Vietnam has basically been restored in terms of appearance and outstanding features as well as its contributions to the formation and development of Vietnamese literature presented by Quốc ngữ in the 20th century. The research and compilation of various types of research works on literature in Quốc ngữ in general and the authors and works in particular in Southern Vietnam are a

meaningful and contributing work. The article focuses on clarifying some main contents: overview of the research and compilation situation; building principles and criteria for selecting entries, and the microstructure of the work.

Keywords: Literature presented by Quốc ngữ in Southern Vietnam, encyclopedic dictionary, entries, list of entries, macrostructure, microstructure.

1. Ở Việt Nam trong nhiều năm, những công trình nghiên cứu văn học sử và các công trình tra cứu chỉ quan tâm đến các tác giả tiêu biểu, nổi bật của nền văn học mà chưa quan tâm đúng mức đến những tác giả ít nổi tiếng, chưa được lịch sử văn học ghi nhận. Văn học quốc ngữ nói chung và các nhà văn nói riêng ở Nam Bộ giai đoạn cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX cũng nằm trong tình trạng như vậy. Điều này còn diễn ra ở nhiều nền văn học trên thế giới như Pháp,

* TS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: tranvantrung9683@gmail.com

Anh, Đức, Trung Quốc,... Đối với văn học Việt Nam, trong khoảng hai mươi năm trở lại đây, văn học quốc ngữ Nam Bộ đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm sưu tầm, nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu đi trước đã chỉ ra văn học quốc ngữ Nam Bộ hình thành từ cuối thế kỷ XIX, đến đầu thế kỷ XX đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng với hàng chục tác giả, hàng trăm tác phẩm có giá trị. Vì vậy, văn học quốc ngữ Nam Bộ đang dần được phục dựng cả về diện mạo lẫn vị trí và vai trò tiên phong có ý nghĩa không nhỏ đối với sự phát triển của văn học Việt Nam giai đoạn giao thời.

Từ điển bách khoa là công cụ tra cứu, cung cấp những kiến thức tương đối sâu, rộng về một đối tượng mà nó hướng tới [23]. Hiện nay, đã xuất hiện những cuốn từ điển, bách khoa thư văn học, đó là những thành tựu đáng ghi nhận nhưng bên cạnh đó còn có những hạn chế trong việc xây dựng cấu trúc vĩ mô (bảng mục từ) và cấu trúc vi mô (cấu trúc mục từ) cũng như việc biên tập mục từ,... Việc biên soạn công trình *Từ điển bách khoa về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ* không chỉ góp phần giúp người đọc có cái nhìn hệ thống về sự hình thành và phát triển của văn học ở một khu vực (Nam Bộ) mà còn là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà nghiên cứu, học sinh, sinh viên.

Cho đến nay, nước ta chưa có một công trình tra cứu về văn học quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX nói chung và về tác giả và tác phẩm tiêu biểu nói riêng. Vì vậy, việc biên soạn *Từ điển bách khoa về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ* thành công sẽ là bộ công cụ tra cứu thiết thực, hữu ích, tương đối đầy đủ, có giá trị về hệ thống các tác giả tiêu biểu và tác phẩm có đóng góp, là dấu mốc trên chặng đường hình thành và phát triển

của văn học quốc ngữ ở Việt Nam. Các mục từ được biên soạn, giải thích rõ ràng, đầy đủ và chuyên sâu, sẽ là công cụ dùng để tra cứu về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ, phục vụ học sinh, sinh viên chuyên ngành văn học tra cứu, học tập cũng như cung cấp tri thức cho độc giả yêu mến văn học Việt Nam nói chung và văn học quốc ngữ Nam Bộ nói riêng. Hơn nữa, việc biên soạn thành công công trình này sẽ góp phần thúc đẩy việc biên soạn các công trình từ điển văn học ở các khu vực, các giai đoạn, các thời kỳ văn học khác.

2. Các công trình liên quan đến tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ

Cho đến nay, chưa có một công trình từ điển riêng về văn học Nam Bộ nói chung và về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ giai đoạn cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX nói riêng. Tuy nhiên, có thể kể đến một số công trình mang tính chất “bách khoa” biên soạn về các tác giả văn học ở cả trong và ngoài nước.

2.1. Tình hình nghiên cứu trong nước

2.1.1. Các công trình nghiên cứu về tác giả và tác phẩm văn học Nam Bộ

Trước năm 1945: Nghiên cứu về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ đầu tiên có thể kể đến Phan Khôi với bài viết: *Từ Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Trai cho đến Nguyễn Chánh Sắt, Đặng Thúc Liêng* [9]. Phan Khôi đã chỉ ra một cách sơ lược bước đi của văn học Nam Bộ dựa trên những tác giả mở đường và những người tiếp nối khá tiêu biểu cho giai đoạn văn học này.

Đến năm 1931, trên báo *Phụ nữ tân văn* số 106 ra ngày 29.10.1931, Thiều Sơn có bài *Lối văn phê bình nhơn vật: Ông Hồ Biểu Chánh* [19]. Trong bài viết này, Thiều Sơn cho rằng Hồ Biểu Chánh là đại diện

tiêu biểu cho lối văn phê bình nhân vật và là tác giả tiêu biểu của văn học Nam Bộ giai đoạn này.

Tình hình nghiên cứu văn học quốc ngữ nói chung và văn học quốc ngữ Nam Bộ nói riêng còn được tiếp tục trong công trình của một số nhà nghiên cứu có tên tuổi sau: *Bàn về báo giới và tiểu thuyết* (Thiếu Sơn, *Phê bình và thảo luận*, 1933) [20], *Ba mươi năm văn học* (Mộc Khuê, 1942) [11], *Nhà văn hiện đại* (Vũ Ngọc Phan, 1942) [14], *Ba người thợ càn mẫn* (Lê Thanh, 1944) [21], *Việt Nam văn học sử yếu* (Dương Quảng Hàm, 1943) [8],...

Sau năm 1945 có thể kể đến các công trình: *Việt Nam văn học sử trích yếu* (Nghiem Toàn, 1949) [22], *Việt Nam văn học sử giản ước tân biên* (3 tập, Phạm Thế Ngũ, 1965) [13], *Bảng lược đồ văn học Việt Nam* (Thanh Lăng, 1967) [12], *Phê bình văn học thế hệ 32* (Thế Phong, 1972) [15], *Văn học và tiểu thuyết* (Doãn Quốc Sĩ, 1973) [17], *Văn học sử thời kháng Pháp* (Lê Văn Siêu, 1974) [18],... Trong đó, hai cuốn *Việt Nam văn học sử trích yếu* của Nghiem Toàn và *Việt Nam văn học sử giản ước tân biên* của Phạm Thế Ngũ là những công trình dài hơi, đánh giá kỹ hơn về văn học quốc ngữ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Cuốn *Lược truyện các tác gia Việt Nam* [6] do Trần Văn Giáp chủ biên xuất bản 1972, có nhắc đến các tác giả văn học quốc ngữ Nam Bộ như: Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Của, Trương Minh Ký, Nguyễn Chánh Sắt, Hồ Biểu Chánh, Đạm Phương nữ sử, Bửu Đình.

Cuốn *Văn học Nam Bộ từ đầu đến giữa thế kỷ XX (1900-1954)* [1] của Hoài Anh, Thành Nguyên, Hồ Sĩ Hiệp là một công trình nghiên cứu tương đối dày dặn. Trong công trình này, các tác giả đã phác thảo sơ

bộ về diễn trình văn học Nam Bộ nửa đầu thế kỷ XX. Tuy nhiên, cuốn sách chỉ có tính chất là công trình văn học sử nên việc đi sâu nghiên cứu tác giả và tác phẩm Nam Bộ chưa được nhiều, bỏ sót nhiều tác giả và tác phẩm có giá trị do thiếu thôn về tư liệu.

Công trình *Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh* [7] của các tác giả Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng, Nguyễn Công Bình, xuất bản lần đầu năm 1988. Đến năm 1998, nhân kỷ niệm 300 năm Sài Gòn - Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh, công trình đã được các tác giả sửa chữa, bổ sung tái bản gồm 2 tập. Ở Tập 2, các tác giả có đưa ra Bảng thống kê sơ bộ về số lượng tác giả, tác phẩm văn học quốc ngữ ở đây.

Đến năm 2001, trong cuốn *Chân dung văn học* [2] của Hoài Anh cũng phác thảo một số chân dung các nhà văn Nam Bộ như: Tân Dân Tử, Phạm Minh Khiêm, Bửu Đình, Phú Đức,...

Cuốn *Tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX* [3] do Nguyễn Kim Anh chủ biên, xuất bản năm 2004 bước đầu giới thiệu được các gương mặt tiểu thuyết tiêu biểu của văn học quốc ngữ Nam Bộ giai đoạn này.

2.1.2. Các công trình biên soạn

Đầu tiên, có thể kể đến bộ *Từ điển tác phẩm văn xuôi Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến 1945* do Vũ Tuấn Anh làm Chủ biên [4]. Đây là loại từ điển đưa ra các mục từ về tác phẩm và tóm tắt nội dung của chúng. Một số tác giả văn xuôi quốc ngữ Nam Bộ giai đoạn này có tác phẩm được đưa vào từ điển như: Nguyễn Ý Bửu, Hồ Biểu Chánh, Huỳnh Tịnh Của, Dương Minh Đạt, Bửu Đình, Việt Đông, Phú Đức, Trương Vĩnh Ký, Lê Hoàng Mưu, Nguyễn Bửu Mộc, Biền Ngũ Nhy, Đào Thanh Phước, Nguyễn

Trọng Quản, Nguyễn Chánh Sắt, Đàm Phương, Tân Dân Tử, Nguyễn Văn Vinh,... nhưng các tác phẩm thơ, lý luận - phê bình,... chưa có vì không phải là đối tượng của công trình.

Bộ *Từ điển văn học* do Nhà xuất bản Khoa học xã hội xuất bản Tập I năm 1983, Tập II năm 1984. Sau 20 năm, *Từ điển văn học - Bộ mới* [9] do Đỗ Đức Hiểu, Phùng Văn Tửu, Nguyễn Huệ Chi, Trần Hữu Tá đồng chủ biên đã bổ sung một số tác giả ở Nam Bộ giai đoạn cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX như: Biển Ngũ Nhy, Bửu Đình, Dương Minh Đạt, Đàm Phương nữ sử, Hồ Biểu Chánh, Huỳnh Thị Bảo Hòa, Lê Hoàng Mưu, Nguyễn Chánh Sắt, Nguyễn Trọng Quản, Nguyễn Ý Bửu, Phạm Minh Kiên, Tân Dân Tử, Trần Chánh Chiêu, Trương Duy Toàn, Trương Minh Ký, Mộng Tuyết, Trương Vĩnh Ký, Đông Hồ,...

Bộ *Từ điển bách khoa Việt Nam* (4 tập) [26] xuất bản trọn bộ năm 2005 chỉ có 5 mục từ về tác giả văn học quốc ngữ Nam Bộ giai đoạn này gồm: Hồ Biểu Chánh, Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Của, Nguyễn Chánh Sắt, Trương Minh Ký, Đặng Thúc Liêng, Đông Hồ,... Tuy nhiên, những mục từ này tương đối ngắn, thông tin chưa cập nhật do hạn chế về tư liệu ở thời điểm đó.

2.2. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

Ở nước ngoài cũng đã có một số công trình về văn học quốc ngữ Nam Bộ nói chung và về tác giả văn học nói riêng giai đoạn này nhưng đều là những công trình nghiên cứu chứ không phải là các công trình mang tính chất tra cứu. Có thể kể đến các công trình viết bằng tiếng Pháp: *Introduction à la littérature Vietnamiennne* (Giới thiệu văn học Việt Nam, 1969) [30] của Maurice M. Durand và Nguyễn Trần

Huân trình bày hết sức sơ lược về tác phẩm của 2 tác giả Hồ Biểu Chánh và Bửu Đình; *Le roman Vietnamien contemporain* (Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại, 1972) [29] của Bùi Xuân Bào đề cập đến một số tác phẩm của Hồ Biểu Chánh và Nguyễn Thời Xuyên, tác giả chọn mốc năm 1925 với sự ra đời của *Quả dưa đỏ* và *Tổ Tâm* làm mốc ra đời của tiểu thuyết hiện đại. Tuy nhiên, những đánh giá của Bùi Xuân Bào về mốc ra đời của tiểu thuyết hiện đại Việt Nam - năm 1925 - cho đến nay đã không còn chính xác. Năm 1988, Cao Thị Như Quỳnh và John C. Schafer công bố một số tiểu luận viết bằng tiếng Anh: *Hồ Biểu Chánh and the early development of the Vietnamese novel* (Hồ Biểu Chánh và sự phát triển buổi đầu của tiểu thuyết Việt Nam) [27]; *From Verse narrative to novel: the development of prose fiction in Vietnam* (Từ truyện thơ đến tiểu thuyết: sự phát triển của tiểu thuyết văn xuôi ở Việt Nam) [28]; *Tiểu thuyết xuất hiện tại Nam Kỳ* [16],... Ngoài ra, ở Canada, học giả Nguyễn Văn Trung những năm gần đây cho ra đời công trình *Hồ sơ về Lục Châu học* [24], và ông dành hẳn Chương II nghiên cứu “Diễn tiến truyện văn xuôi quốc ngữ” và chỉ ra một số gương mặt tiêu biểu của văn học quốc ngữ Nam Bộ. Còn ở mảng thơ ca không thấy nhắc đến. Hay ở Mỹ, có công trình nghiên cứu *Các công trình văn học quốc ngữ miền Nam* của Huỳnh Ái Tông,... Các công trình này có tính gợi mở và là những chỉ dẫn, những định hướng để chúng tôi soi xét và minh định lại trong quá trình thâm nhập tư liệu và đưa ra những kiến giải và lựa chọn và xây dựng bảng mục từ được thấu đáo và cặn kẽ hơn.

Về các công trình bách khoa thư: Khảo sát bộ *The Encyclopedia Americana* không

thấy có mục từ nào về các tác giả, tác phẩm văn học của Việt Nam. Mặc dù có mục từ về Hồ Chí Minh nhưng đây là mục từ viết về Hồ Chí Minh với tư cách là một nhà chính trị chứ không phải là một nhà văn, nhà thơ.

Khảo sát bộ *Từ điển bách khoa Britannica* [25] phiên bản tiếng Việt (phiên bản tiếng Việt được lựa chọn để khảo sát vì đã bổ sung thêm nhiều mục từ về Việt Nam so với bản chính bằng tiếng Anh) thấy có xuất hiện các mục từ về các tác giả văn học của Việt Nam như: Lý Thái Tổ, Lý Thường Kiệt, Trần Nhân Tông, Trần Hưng Đạo, Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Nguyễn Bỉnh Khiêm, Lê Hữu Trác, Lê Quý Đôn, Nguyễn Du, Nguyễn Đình Chiểu, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh,... Như vậy, cả bộ *Từ điển bách khoa Britannica* cũng chỉ có duy nhất 1 mục từ *Nguyễn Đình Chiểu* là mục từ trình bày về tác giả văn học thời kỳ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX ở Nam Bộ nhưng các tác phẩm của ông đều được sáng tác bằng chữ Hán và chữ Nôm.

2.3. Đánh giá về tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước

Thứ nhất, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đã nghiên cứu về các phương diện riêng lẻ của văn học quốc ngữ Nam Bộ nói chung và về tác giả và tác phẩm nói riêng chỉ ra được những gương mặt tiêu biểu và những tác phẩm có đóng góp cho sự hình thành và phát triển của văn học khu vực này. Đây là những tiền đề cơ bản làm căn cứ lựa chọn mục từ đưa vào biên soạn.

Thứ hai, theo khảo sát, đến nay chưa có công trình từ điển bách khoa về tác giả - tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ. Hiện tại chỉ có *Từ điển Văn học (Bộ mới)* do

Đỗ Đức Hiểu, Phùng Văn Tửu, Nguyễn Huệ Chi, Trần Hữu Tá đồng Chủ biên [9]; *Từ điển tác phẩm văn xuôi Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến 1945* do Vũ Tuấn Anh làm Chủ biên [4];... là có đưa một số mục từ tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ nhưng còn thiếu tương đối nhiều.

Nhìn chung, vấn đề nghiên cứu tổng kết, đánh giá thực trạng văn học quốc ngữ Nam Bộ đã được quan tâm. Tuy nhiên, các công trình tra cứu về khu vực này lại ít được quan tâm, một số cuốn từ điển đã biên soạn còn thiếu cập nhật về thông tin. Vì vậy, việc biên soạn *Từ điển bách khoa về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ* là một việc làm cần thiết và có nhiều đóng góp cho khoa học.

3. Xây dựng nguyên tắc, thể lệ biên soạn và bảng mục từ

3.1. Xây dựng nguyên tắc, thể lệ biên soạn, tiêu chí lựa chọn mục từ

3.1.1. Về nguyên tắc, thể lệ biên soạn

Về nguyên tắc: *Từ điển bách khoa về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ* là một công trình tra cứu nhằm cung cấp thông tin văn học cho mọi đối tượng sử dụng từ điển với các mục đích khác nhau như học tập, giảng dạy, nghiên cứu,... nên trong quá trình biên soạn các soạn giả cần tuân thủ các nguyên tắc về tính cần yếu, tính toàn diện, tính hệ thống, tính chính xác, thống nhất, tính chuẩn mực, súc tích, ngắn gọn, tính dân tộc, tính quốc tế, tính cập nhật, tính hiện đại. Nội dung trong mỗi mục từ sẽ được truyền tải bằng ngôn ngữ khoa học, trung tính, dễ hiểu, ngắn gọn nhưng truyền đạt được lượng thông tin tối đa tới độc giả.

Về thể lệ: xác định thể lệ biên soạn mục

từ, thể lệ trích dẫn, quy tắc về chính tả, quy tắc phiên chuyển tiếng nước ngoài,...

3.1.2. Về tiêu chí lựa chọn mục từ

Công trình khảo sát, thống kê số lượng tác phẩm (thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, ký,...) của văn học quốc ngữ Nam Bộ giai đoạn từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, từ đó hình dung đội ngũ tác giả rồi làm căn cứ đưa ra tiêu chí lựa chọn tác giả và tác phẩm đưa vào bảng mục từ. Mỗi tác giả tiêu biểu là một mục từ, mỗi tác phẩm tiêu biểu là một mục từ.

Về phạm vi khảo sát lựa chọn mục từ: Văn học quốc ngữ Nam Bộ từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX hình thành và phát triển không liên mạch, có sự đứt quãng trong khoảng hơn một thập kỷ cuối thế kỷ XIX và phát triển liên mạch từ đầu thế kỷ XX đến những năm đầu thập niên 30 với hàng trăm tác phẩm ở nhiều thể loại khác nhau: thơ, kịch, truyện ngắn, tiểu thuyết, ký,... Sự hình thành văn học quốc ngữ Nam Bộ gắn liền với quá trình phổ biến chữ Quốc ngữ và sự ra đời của tờ báo tiếng Việt đầu tiên *Gia Định Báo* (1865) và đặc biệt là của tập truyện *Chuyện đời xưa nhón lấy chuyện hay và có ích* hay còn gọi là *Chuyện đời xưa* (1866) của Trương Vĩnh Ký. Vì vậy, mốc thời gian cụ thể của công trình là năm 1866 - năm ra đời của tập *Chuyện đời xưa*. Còn năm 1932 là năm đánh dấu cho sự ra đời của Phong trào Thơ mới và báo *Phong hóa* (1932 - 1936) gắn với Nhóm Tự lực văn đoàn - mốc đánh dấu cho nền văn học Việt Nam chính thức chuyển sang hiện đại. Đối với văn học Nam Bộ, đây cũng là thời điểm rất nhiều cây bút tiêu biểu như Đạm Phương nữ sử, Huỳnh Thị Bảo Hòa, Bửu Đình, Trần Quang Nghiệp, Sơn Vương, Cẩm Tâm, Hoàng Minh Tự,... ngừng bút. Cho đến thời điểm đó, thuật ngữ

“văn học quốc ngữ” không còn nữa, văn học Nam Bộ đã hoàn toàn hội nhập với văn học cả nước.

a. Tiêu chí lựa chọn mục từ tác giả:

Các tác giả được lựa chọn phải có từ 3-5 tiêu chí sau (xếp theo thứ tự ưu tiên):

1- Tác giả có tác phẩm (thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, ký,...) xuất bản ở Nam Bộ từ năm 1866 đến năm 1932;

2- Tác giả là người Nam Bộ sáng tác văn học (thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, ký,...) từ năm 1866 đến năm 1932;

3- Tác giả có đóng góp cho sự hình thành và phát triển của văn học Nam Bộ;

4- Tác giả có nhiều tác phẩm văn học được xuất bản;

5- Tác giả mở đầu hoặc/và tiêu biểu cho từng thể loại văn học.

b. Tiêu chí lựa chọn mục từ tác phẩm:

Các tác phẩm được lựa chọn phải có từ 1-3 tiêu chí sau:

1- Tác phẩm tiêu biểu (thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, ký,...) xuất bản ở Nam Bộ từ năm 1866 đến năm 1932;

2- Tác phẩm (thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, ký,...) xuất bản ở Nam Bộ từ năm 1866 đến nửa đầu những năm 1930 tiêu biểu cho phong cách của tác giả thuộc *Mục a*;

3- Tác phẩm có đóng góp, đánh dấu mốc cho sự hình thành và phát triển của một thể loại văn học ở Nam Bộ.

Dựa những vào tiêu chí trên, chúng tôi xây dựng bảng mục từ với khoảng từ 50 đến 80 tác giả và khoảng từ 140 đến 170 tác phẩm tương ứng với khoảng 220 mục từ. Khi đã có bảng mục từ tổng hợp sẽ tiến hành triển khai biên soạn, biên tập mục từ theo các quy định, nguyên tắc đã được

thống nhất, thông qua.

3.2. Xây dựng cấu trúc mục từ

Cấu trúc vi mô của mục từ: mỗi loại mục từ sẽ có cấu trúc vi mô riêng, gồm hai phần chính: đầu mục từ và phần nội dung.

** Mục từ về tác giả:*

- Đầu mục từ: tên tác giả (viết hoa, co chữ 12, font Times New Roman).

- Phần nội dung: viết thường, co chữ 12, font Times New Roman.

+ Năm sinh, năm mất để trong ngoặc đơn, thí dụ: (1900 - 1965); còn sống thì chỉ ghi năm sinh, thí dụ: sinh 1909; biết năm sinh mà không biết năm mất, ghi: (1881 - ?); biết năm mất mà không biết năm sinh, ghi: (? - 1960);

+ Là ai?

+ Các loại tên tự, tên hiệu, bút danh;

+ Quê quán, nơi sống và làm việc;

+ Quá trình học tập, công tác, hoạt động;

+ Các đóng góp chính, các tác phẩm chính;

+ Các phần thưởng, giải thưởng, ... (nếu có);

+ Hình ảnh minh họa (nếu có).

** Mục từ về tác phẩm:*

- Đầu mục từ: tên tác phẩm (viết hoa, co chữ 12, font Times New Roman).

- Phần nội dung: viết hoa, co chữ 12, font Times New Roman.

+ Tên gốc (tiếng nước ngoài, nếu có);

+ Các tên gọi khác, tên gọi tắt của tác phẩm;

+ Loại tác phẩm gì?

+ Tác giả: phần lớn liên thông với các loại mục từ tác giả, nếu không có tên tác giả thì đề là: khuyết danh hoặc “?”;

+ Thời gian in ấn xuất bản, biên soạn, công bố, sáng tác, ...;

+ Địa điểm in ấn xuất bản, công bố;

+ Nội dung: kết cấu; bố cục; các chương, mục, ...; các nội dung chính và nội dung tổng quát của tác phẩm, ...;

+ Ý nghĩa, ảnh hưởng, đóng góp;

+ Các loại giải thưởng (nếu có);

+ Hình ảnh minh họa (nếu có): bìa cuốn sách, ...

4. Kết luận

Đến nay, văn học quốc ngữ Nam Bộ cơ bản được phục dựng về diện mạo và những đặc điểm nổi bật cũng như những đóng góp cho quá trình hình thành và phát triển của nền văn học viết bằng chữ Quốc ngữ thế kỷ XX. Việc nghiên cứu, biên soạn cuốn *Từ điển bách khoa về tác giả và tác phẩm văn học quốc ngữ Nam Bộ* là một công việc có ý nghĩa và đóng góp. Công trình được xuất bản sẽ là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho bạn đọc quan tâm tìm hiểu, nghiên cứu và học tập văn học khu vực này. Ngoài ra, đây còn là nguồn tài liệu giảng dạy cho chương trình Ngữ văn địa phương trong nhà trường phổ thông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Hoài Anh, Thành Nguyên, Hồ Sĩ Hiệp, *Văn học Nam Bộ từ đầu đến giữa thế kỷ XX (1900-1954)*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 1988.

[2] Hoài Anh, *Chân dung văn học: Tiểu luận - phê bình*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội, 2001.

[3] Nguyễn Kim Anh (Chủ biên), *Tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX*, Nxb. Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2004.

[4] Vũ Tuấn Anh (Chủ biên), *Từ điển tác phẩm văn xuôi Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến 1945*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2001.

[5] Bằng Giang, *Văn học quốc ngữ Nam kỳ 1865 - 1930*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 1992.

[6] Trần Văn Giáp (Chủ biên), *Lược truyện các tác*

gia Việt Nam, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1972.

[7] Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng, Nguyễn Công Bình (đồng Chủ biên), *Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 1988.

[8] Dương Quảng Hàm, *Việt Nam văn học sử yếu*, Nha học chính Đông Pháp xb., Hà Nội, 1943.

[9] Đỗ Đức Hiểu, Phùng Văn Tửu, Nguyễn Huệ Chi, Trần Hữu Tá (đồng Chủ biên), *Từ điển văn học (Bổ mới)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2004.

[10] Phan Khôi, “Từ Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Trai cho đến Nguyễn Chánh Sắt, Đặng Thúc Liêng”, *Phụ nữ tân văn*, số 28, 1929.

[11] Mộc Khuê, *Ba mươi năm văn học*, Nxb. Tân Việt, Hà Nội, 1942.

[12] Thanh Lăng, *Bảng lược đồ Văn học Việt Nam*, Nxb. Trình bày, Sài Gòn, 1967.

[13] Phạm Thế Ngũ, *Việt Nam văn học sử giản ước tân biên*, 3 tập, Quốc học Tùng thư xb., Sài Gòn, 1965.

[14] Vũ Ngọc Phan, *Nhà văn hiện đại*, 2 tập, Nxb. Tân Dân, Hà Nội, 1942.

[15] Thế Phong, *Phê bình văn học thế hệ 32*, Phong trào Văn hóa Sài Gòn xb., 1972.

[16] Cao Thị Như Quỳnh, Schafer, J. C., “Tiểu thuyết xuất hiện tại Nam Kỳ”, *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, số 8, 1994.

[17] Doãn Quốc Sĩ, *Văn học và tiểu thuyết*, Nxb. Sáng tạo, Sài Gòn, 1973.

[18] Lê Văn Siêu, *Văn học sử thời kháng Pháp*, Nxb. Trí Đăng, Sài Gòn, 1974.

[19] Thiều Sơn, “Lối văn phê bình nhơn vật: Ông Hồ Biểu Chánh”, *Phụ nữ tân văn*, số 106, 1931.

[20] Thiều Sơn, *Phê bình và cáo luận*, Nam Ký xb., Sài Gòn, 1933.

[21] Lê Thanh, “Ba người thợ cần mẫn”, *Tri Tân*, số 153, 1944.

[22] Nghiêm Toàn, *Việt Nam văn học sử trích yếu*, Nxb. Vĩnh Bảo, Sài Gòn, 1949.

[23] Hà Học Trạc, *Lịch sử - Lí luận thực tiễn biên soạn Bách khoa toàn thư*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2004.

[24] Nguyễn Văn Trung, *Hồ sơ về Lục Châu học: Tìm hiểu con người ở vùng đất mới*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 2015.

[25] *Từ điển bách khoa Britannica*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2010.

[26] *Từ điển bách khoa Việt Nam*, 4 tập, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 1995-2005.

[27] Cao Thị Như Quỳnh, Schafer, J. C., “Hồ Biểu Chánh and the early development of the Vietnamese novel”, *The Vietnam Forum* 12, Summer Fall, USA, 1988.

[28] Cao Thị Như Quỳnh, Schafer, J. C., *From Verse narrative to novel: the development of prose fiction in Vietnam*, *The Journal of Asian Studies*, No.4, 1988.

[29] Bùi Xuân Bào, *Le roman Vietnamien contemporain*, Tủ sách Nhân văn xã hội, Sài Gòn, 1972.

[30] Durand, M. M., Nguyễn Trần Huân, *Introduction à la littérature Vietnamienne*, G. P. Maisonneuve et Larose, Paris, 1969.